

HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài: **Qua Đò Bến-Đình** của **Nguyễn Cang**. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời. **Trân trọng.**



QUA ĐÒ BẾN-ĐÌNH

Quê tôi thuộc làng Rừng-Da, xã Lợi-Thuận, quận Bến-Cầu, tỉnh Tây-Ninh. Trước 75, ít người biết tên này vì nó nằm sát biên giới Campuchia, là một làng nhỏ, giữa quận Gò-Dầu và Bến-Cầu. Không giống với những làng khác, làng tôi không có tổ chức chánh quyền, không luật pháp nên thường xuyên xảy ra những vụ thanh toán, giết người. Thêm vào đó là nạn cướp của sát hại người ban đêm gây kinh hoàng cho người dân nghèo khổ lại càng đau đớn hơn, bắt đầu từ 1945 kéo dài gần 20 năm. Nhiều gia đình

không có đủ cơm ăn áo mặc, trong đó có chúng tôi. Đã có một số gia đình âm thầm rời bỏ làng di tản về quận Gò-Dầu, Trảng-Bàng, Bến-Cầu hoặc Tây-Ninh . Sống trong cảnh nghèo khổ lại mất an ninh, mạng sống con người coi như cỏ rác nên ba má tôi quyết định bỏ nhà cửa ruộng vườn di tản về tỉnh lỵ Tây-Ninh, tạo dựng lại cuộc đời mới trên vùng đất hứa.

Ba tôi xin làm công nhân cho nhà máy điện “Nhà Đền” Tây-Ninh, nhiệm vụ đi thu tiền điện hằng tháng, nhưng may mắn được sở cấp cho nhà ở ngay trong khu vực này. Tôi từ giã nếp sống nhà quê, không còn mò cua bắt ếch trên miếng ruộng gần nhà nữa. Sống gần 6 năm tôi không thấy ba tôi liên lạc với ai nơi quê nhà, cũng không mời bà con họ hàng thăm viếng, vì theo tôi hiểu thì gia đình quá nghèo nên ba chẳng muốn liên lạc với ai. Vậy mà... một buổi chiều khi cơm nước xong, chợt có một người khách lạ tìm đến nhà gặp ba tôi, nói chuyện đôi điều rồi xin ở lại chơi 2 ngày. Ba tôi cho biết ông khách này là người cùng làng ngày xưa. Riêng tôi cảm thấy ngờ ngợ, hình như đã gặp ông đâu rồi mà nghĩ mãi không ra: một nốt ruồi to bên má trái với 2 hàng mi đen sậm tua tủa. Khi ông sắp từ giả ra về, ba tôi kêu tôi bảo đi theo ông này về quê đòi một số tiền 50\$ của một người hàng xóm (50\$ thời bấy giờ có giá lắm). Ba tôi gởi gắm ông, đi đường coi chừng giùm thằng nhỏ! Lúc này tôi cũng đã lớn, 13 tuổi, đang học đệ thất công lập Tây-Ninh (năm 1955). “Anh yên chí tôi sẽ chở cháu tới nhà cũ, đừng lo.”, ông khách trả lời.

Ông khách đi xe đạp đàn ông, tôi ngồi lên “đòn dong” phía trước, ông đạp ra bến xe Tây-Ninh, đưa xe lên mui về Cẩm-Giang, từ đó xuống đò máy chạy về hướng Rừng-Da. Bến đò Cẩm-Giang nằm bên kia quốc lộ 22, trên sông Vàm-Cỏ Đông, thuyền ghe tập

nập, chuyên chở hàng hoá lên chợ bán. Nơi đây có một chiếc ghe máy khá lớn chở hành khách và hàng hoá đi tới quận Bến-Cầu tỉnh Tây-Ninh. Chúng tôi xuống đò, đợi hơn một tiếng đồng hồ cho đủ khách đò mới chạy. Lúc này trời đã xế trưa, gió mát trên sông thổi về nghe gợi nhớ tình quê, đã 5 năm chưa về thăm lại chốn xưa, lòng nao nao khôn tả! Bỗng có tiếng kêu lên: “Đò sắp cập Bến-Đình, bà con ai xuống thì chuẩn bị”. Ông khách lúc này mới kêu tiếng: “Chúng ta xuống đây rồi đạp xe về Rừng-Da”. Đò vừa cập bến, chưa kịp bước lên thì bỗng có tiếng quát: “Ai ở đâu thì ngồi yên đó, chúng tôi kiểm soát giấy tờ!” Tôi hoảng hồn trong mình không có một tờ giấy lộn (tôi quên mang theo thẻ học sinh).

Ngước nhìn lên tôi thấy 2 tên du kích mặc đồ bà ba đen tuổi 17, 18 (rõ ràng không phải lính quốc gia, vì họ không xưng danh nên tôi không rõ họ thuộc lực lượng nào), một tên mang súng dài một tên tay không, tên này đang bắt một thanh niên dẫn lên bờ, đợi lệnh. Tôi điếng người mặt cắt không còn chút máu, tôi co người nép sát vào ông khách lúc này ông vẫn bình thản như không có chuyện gì xảy ra. Tôi hỏi hận, tại sao mình lại dấn thân vào chỗ chết một cách vô lý như vậy? Nếu họ bắt tôi đi theo họ thì đời tôi coi như chấm dứt. Tên cầm súng tiến lại gần tôi, nó nhìn vào mặt tôi như tìm kiếm một cái gì, tôi đứng tim. Trong giây phút “chết người” đó bỗng tên kia la lớn: “Rút lui!” Tên mang súng vội vã bước nhanh lên bờ, tôi thoát chết trong đường tơ kẽ tóc. Trời đã cứu tôi!

Sau này khi chiến cuộc bùng nổ (20.1.1960), Bến-Đình trở thành một căn cứ quân sự và tiếp vận của phía bên kia. Bến-Đình là một xã nhỏ trước 75, sát bờ sông có một chỗ được chọn để thuyền, ghe cập bến rước khách hoặc hàng hoá trái cây dân quê

đem ra chợ bán. Năm 2014, một cây cầu đúc dài gần 400m (gọi là cầu Bến-Đình) nối liền hai xã Cẩm-Giang, quận Gò-Dầu với Tiên-Thuận và thị trấn Bến-Cầu, thuộc tỉnh Tây-Ninh, tiện lợi cho việc đi lại, rút ngắn đoạn đường từ Cẩm-Giang về Rừng-Da.

Chúng tôi lên bờ, tiếp tục cuộc hành trình bằng xe đạp, đoạn đường này hoàn toàn xa lạ đối với tôi, đây là lần đầu tiên tôi về quê bằng đò máy qua ngõ Bến-Đình. Con đường quê nhỏ hẹp, xe đạp nghiêng bên này ngã bên kia có lúc tưởng lật nhào. Đi được 15 phút thì phía trước có người đứng chặn ngang, xin quá giang! Trời đất! Quá giang cái nỗi gì? Chỗ đâu mà ngồi? Sau cùng ông khách cũng cho ông nợ quá giang vì ông này là bạn cùng làng! Ông khách ra lệnh: “Cháu ra sau đứng 2 chân lên chuồn chuồn xe!” Tôi tức mình! Giữa khoảng rừng chòi mênh mông không một bóng người, tôi không còn con đường nào khác để chọn đành lên xe, 2 chân kèm chặt 2 con chuồn chuồn mà một con gãy cánh, bén ngót, còn ông kia lên ngồi trên đòn dông phía trước, khoẻ re! Xe chạy nghiêng ngã, luồn qua lách lại chưa đầy 5 phút mà 2 chân tôi tê buốt nhức nhối vô cùng nhưng tôi phải cắn răng để khỏi bật ra tiếng kêu đau đớn. Khi về tới nhà ông khách thì trời đã xế chiều, tôi bước xuống xe té nhào. Ông bảo tôi tìm đường về nhà cũ, còn ông kia tự động đi về nhà ông ấy. Ông khách nhanh chân bước vào cổng, tôi đứng nhìn dáng ông đi, nhìn cổng rào phía trước, nhìn cái nốt ruồi bên má trái, tôi giật mình nhớ lại: Thì ra là ông! Ông K ơi, ông còn nợ tôi tiền 3 cái bánh cam chưa trả! Ký ức đau buồn ngày xưa cuộn cuộn tràn về...

Sáu năm trước tôi sống tại chón này. Gia đình đông con ba má tôi không làm gì ra tiền, túng quá má tôi chiên một ổ bánh cam bảo chị Ba tôi và tôi bung đi bán quanh xóm. Đi từ sáng sớm

tới trưa mà chẳng bán được cái nào, tôi lúc đó 7 tuổi chị Ba tôi lớn hơn tôi ba tuổi, thấy không bán được ở xóm nghèo chị Ba bảo tôi đi vào “xóm trong” gần mấy nhà giàu may ra bán được cho con cái họ. Nhà giàu hiểu theo nghĩa bình dân là nhà lợp ngói, có vườn trước vườn sau, và có vựa lúa to trong nhà. Trong địa bàn nhỏ hẹp làng tôi chỉ có 3 người giàu là Chú Út tôi, Bác Năm tôi (ở xóm trong) và nhà ông K (cũng ở xóm trong). Chị Ba vừa đi vừa rao: “Bánh cam đây, ai bánh cam hôn?” Đến khi tới nhà ông K thì chị rao lớn hơn xem có ai trong nhà chạy ra mua hôn? Nhà ông K được bao quanh bởi một hàng rào bằng cây rừng dày đặc kín mít, ở ngoài nhìn vào chỉ thấy mái ngói rêu phong, giống như một ngôi đình ẩn trong rừng rậm. Trước nhà có một cái cổng bằng gỗ thật chắc, có then gài. Đặc biệt cạnh cổng lại có một cây gỗ rất to, 2 người ôm không hết. Chị em tôi dừng lại ngồi dưới gốc cây gỗ nghỉ mệt. Bỗng xa xa, bên kia đường mòn có một người đàn ông bước nhanh tới, thấy chúng tôi bèn hỏi đang làm gì vậy? Chị tôi trả lời: “Bán bánh cam!” Ông suy nghĩ một hồi rồi bảo lại đây ông mua. Ông ngồi xuống ăn ngon lành mấy cái bánh cam, ông nhai ngấu nghiến, miệng bạnh ra, nốt ruồi đen trên má trái hiện rõ dưới hàng mi rậm đang lay động theo miệng nhai. Tôi nhìn ông ăn mà thèm chảy nước miếng vì tôi đang đói bụng mà không được phép ăn. Ăn xong 3 cái bánh cam ông đứng dậy, tiến tới cửa đi vào nhà, nói thêm một câu: “Theo tao vào nhà lấy tiền!” Nói xong, ông đóng sầm cửa lại, tôi và chị Ba định theo ông vào nhà thì bất ngờ 2 con chó đốm hung dữ nhào tới tấp vào chân tôi, may mà tôi giựt chân kịp, tôi hoảng hốt chạy ra xa. Hai chị em ngồi dưới gốc cây gỗ đợi ông K ra trả tiền nhưng đợi mãi tới xế trưa mà chẳng thấy bóng dáng ông đâu! Hai chị em đành lủi thủi đi về...

Tôi chán nản làm lữi bước nhanh vì hoàng hôn sắp buông xuống. Đường xưa lối cũ nay đã thay đổi nhiều, cây cỏ mọc bít lối mòn, tôi cứ nhắm hướng mà đi. Nắng vàng thoi thóp trên ngọn cây, vài tia yếu ớt rớt nhẹ trên đường. Không gian vắng lặng không một bóng người. Thỉnh thoảng một vài con thú ra kiếm ăn sớm, thấy bóng người nó vội xẹt qua thật nhanh rồi biến mất trong bụi rậm. Màn đêm xuống thật nhanh, tôi lo lắng vì không gặp ai để hỏi thăm, nếu lỡ lạc đường thì biết làm sao? Nhiều năm xa cách con đường này trở nên xa lạ như mới đi lần đầu. Cũng may, sau cùng tôi cũng về tới nhà ông Chú lúc đã lên đèn, may mà ông vẫn còn đây. Chú cháu gặp nhau mừng rỡ.

Sáng hôm sau tôi đến nhà “con nợ” tìm người, nhưng nhà trống hoác, có người cho biết bà X. đã ra đồng gặt lúa muộn rồi, tôi thất vọng trở lại nhà Chú để sáng hôm sau về lại Tây-Ninh, không bằng đường cũ mà bằng đường Gò-Dầu Hạ rồi đón xe đò về Tây-Ninh.

Đây là một kỷ niệm khó quên trong đời. Hôm nay những người trong câu chuyện đều trở thành người thiên cổ, còn tôi, nhờ Trời ban phước nên vẫn trơ gan cùng tuế nguyệt qua bao giông tố cuộc đời. Hơn nửa thế kỷ trôi qua tôi chưa một lần trở lại quê xưa. Tôi sợ lòng người nham hiểm, sợ con đò Bến-Đình, sợ nửa đêm xét nhà!

Nguyễn Cang (August 10, 2022)